

Số: /KH-SCT

Quảng Ngãi, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường
kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2026

Triển khai thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 và Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch hành động thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2026;

Sở Công Thương ban hành Kế hoạch hành động thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2026 thuộc lĩnh vực Công Thương.

- Đề xuất và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu, logistics, năng lượng, chuyển đổi số ngành Công Thương.

- Góp phần thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ; tạo chuyển biến rõ nét trong thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, đóng góp tích cực vào việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội tỉnh Quảng Ngãi năm 2026 và tạo động lực tăng trưởng cho các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; nâng cao nhận thức và tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của toàn thể công chức, viên chức (CC,VC), người lao động thuộc Sở và cộng đồng doanh nghiệp về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch bảo đảm bám sát sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; tăng cường phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và đơn vị liên quan; phát huy vai trò đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải được thực hiện đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và chức năng, nhiệm vụ của ngành Công Thương; bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm và gắn với trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

Tham mưu và triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực công thương theo hướng thông thoáng, công khai, minh bạch; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, hỗ trợ xúc tiến thương mại; thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh năm 2026.

Góp phần cải thiện Chỉ số PCI của tỉnh Quảng Ngãi, phấn đấu duy trì trong nhóm 15–20 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước. Trong đó, tập trung triển khai nhóm các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện thứ hạng, điểm số đối với Chỉ số thành phần chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đạt từ điểm từ 6,19 trở lên trong năm 2026.

Đảm bảo 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương được công khai, cập nhật đầy đủ; có quy trình nội bộ, quy trình điện tử và được tiếp nhận, giải quyết trên môi trường mạng theo quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2026

1. Chủ động theo dõi, cập nhật văn bản của các Bộ, ngành Trung ương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; tập trung triển khai Kế hoạch này theo nhiệm vụ được giao, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ, đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp trong việc cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2026 của Sở.

- *Đơn vị thực hiện:* Các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2026.

2. Tham mưu triển khai các Nghị quyết của Bộ Chính trị có liên quan đến lĩnh vực Công Thương, trọng tâm là khoa học – công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia¹.

¹ Tham mưu triển khai nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực Công Thương tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 25/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật và Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính không còn phù hợp, gây phiền hà, lãng phí thời gian cho doanh nghiệp.

+ *Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.*

+ *Đơn vị thực hiện: Các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.*

- Triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ, đồng bộ giữa các hệ thống thông tin, góp phần giảm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

+ *Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.*

+ *Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.*

b) Tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về phát triển các ngành Công nghiệp mũi nhọn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý công nghiệp.*

+ *Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành; UBND các xã, phường, đặc khu và Doanh nghiệp, các thành phần kinh tế; Các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Tháng 3 năm 2026.*

c) Tham mưu Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ chi phí phát sinh trong quá trình vận chuyển xăng dầu từ đất liền ra đặc khu Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý thương mại.*

+ *Đơn vị phối hợp: Sở, ban ngành, UBND các xã, phường đặc khu và Doanh nghiệp, các thành phần kinh tế; các phòng thuộc Sở; Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Quý II năm 2026.*

d) Tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về đầu tư, phát triển ngành năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 – 2030;

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý năng lượng.*

+ *Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban ngành; UBND các xã, phường, đặc khu; Doanh nghiệp và các thành phần kinh tế; các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Quý I năm 2026.*

e) Cập nhật và triển khai thực thi các chính sách sản xuất và tiêu dùng bền vững, gồm: Chính sách, tiêu chuẩn, hướng dẫn về nhân sinh thái, về thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng; các tiêu chí về sản phẩm tái chế; chính sách phát triển công nghiệp xanh, công nghiệp môi trường, công nghiệp tái chế chất thải; các chính sách thúc đẩy sản xuất, phân phối, xuất nhập khẩu sản phẩm thân thiện môi trường phù hợp với các lộ trình hội nhập và cam kết quốc tế.

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường.*

+ *Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban ngành; UBND các xã, phường, đặc khu, Doanh nghiệp và các thành phần kinh tế; các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.*

f) Tiếp tục bám sát nội dung triển khai nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các chỉ tiêu thuộc Chỉ số thành phần năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), thuộc trách nhiệm cơ quan đầu mối, chủ trì theo sự phân công của UBND tỉnh.

+ *Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.*

+ *Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban ngành; UBND các xã, phường đặc khu; các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.*

3. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp và thương mại, gắn với nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sản xuất, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đổi mới sáng tạo,... hướng đến phát triển nhanh, bền vững:

a) Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), xây dựng Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số trong ngành Công Thương: (i) Phát triển Hạ tầng mạng, an toàn thông tin, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, dịch vụ công trực tuyến, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực; đẩy mạnh Chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính; (ii) Đẩy mạnh truyền thông về Chuyển đổi số; thực hiện truyền thông chuyển đổi số trên môi trường đa nền tảng; đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số; (iii) Tuyên truyền, nâng cao tỉ lệ tổ chức, doanh nghiệp ứng dụng nền tảng Hợp đồng điện tử trong các giao dịch thương mại, đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

+ *Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.*

+ *Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở và UBND các xã, phường đặc khu.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.*

b) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy định về quản lý, thực hiện khuyến công và quản lý, phát triển cụm công nghiệp giai đoạn 2026-2030:

Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND ban hành Nghị quyết Quy định áp dụng mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Sau khi Bộ Tài chính ban hành thông tư hướng dẫn thực hiện các nội dung chi, mức chi theo Nghị định số 235/2025/NĐ-CP ngày 27/8/2025*); Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý công nghiệp.*

+ *Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban ngành; UBND các xã, phường đặc khu và Doanh nghiệp, các thành phần kinh tế; các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2026*

c) Tăng cường khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung trong xúc tiến thương mại; hướng dẫn, vận động doanh nghiệp áp dụng hóa đơn điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý thương mại.*

+ *Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường đặc khu; Doanh nghiệp và các thành phần kinh tế; các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.*

d) Phát triển hạ tầng năng lượng:

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh tiếp tục hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án trọng điểm: Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất và các Nhà máy điện khí Dung Quất I, II và III; Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2.

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý năng lượng; Phòng Quản lý công nghiệp.*

+ *Đơn vị phối hợp: Sở, ban ngành, UBND các xã, phường, đặc khu; Doanh nghiệp và các thành phần kinh tế.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

- Tiếp tục hướng dẫn các tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, cấp Giấy chứng nhận phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ cho các tổ chức cá nhân khu kinh tế Dung Quất, các doanh nghiệp tại khu công nghiệp VSIP và doanh nghiệp trên địa bàn.

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý năng lượng.*

+ *Đơn vị phối hợp: Sở, ban ngành, UBND các xã, phường đặc khu; Doanh nghiệp và các thành phần kinh tế.*

+ *Thời gian thực hiện: Cả năm.*

e) Thực hiện có hiệu quả các chính sách pháp luật để phát triển công nghiệp môi trường; tăng cường công tác thông tin, truyền thông phát triển công nghiệp môi trường; công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với hàng hóa sản xuất, kinh doanh và quản lý về hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Kỹ thuật an toàn – Môi trường.*

+ *Đơn vị phối hợp: Sở, ban ngành, UBND các xã, phường đặc khu; Doanh nghiệp và các thành phần kinh tế.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.*

4. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc hỗ trợ, giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp, đặc biệt là giải quyết thủ tục hành chính và trả lời, giải quyết dứt điểm các kiến nghị của doanh nghiệp, góp phần củng cố niềm tin của doanh nghiệp vào hệ thống chính quyền:

- Tăng cường trách nhiệm giải trình, hướng dẫn, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp.

+ *Đơn vị chủ trì tham mưu: Các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.*

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, công tác hậu kiểm; điều chỉnh trong trường hợp thấy cần thiết để bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp; không làm cản trở hoạt động của doanh nghiệp; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

+ *Đơn vị chủ trì: Chi cục Quản lý thị trường;*

+ *Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Sở; Doanh nghiệp.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.*

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật thuộc lĩnh vực ngành Công Thương: Các phòng chuyên môn triển khai theo kế hoạch.

5. Nhiệm vụ chủ trì (theo khoản 10, Mục III – QĐ số 39/QĐ-UBND)

a. Tích cực tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Công Thương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án Trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc tế Khu kinh tế Dung Quất.

+ *Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở; Phòng Quản lý năng lượng.*

+ *Đơn vị phối hợp: Sở, ban ngành, UBND các xã, phường đặc khu và Doanh nghiệp, các thành phần kinh tế.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2026.*

b. Tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế:

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Chương trình số 05-CTr/TU ngày 08/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW.

- Triển khai thực hiện đồng bộ 17 Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã có hiệu lực, các cam kết trong WTO và Cộng đồng Kinh tế ASEAN; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai chương trình hành động thực hiện chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi.

- Xây dựng hạ tầng thương mại, Logistic hiện đại nhằm tối ưu hóa các chuỗi cung ứng: Trình HĐND tỉnh ban hành: (i) Nghị quyết Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện các hoạt động phát triển thị trường, xây dựng, quảng bá thương hiệu sản phẩm phát triển ngoại thương của tỉnh Quảng Ngãi (*thay thế Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND tỉnh*); (ii) tập trung kêu gọi đầu tư các hạn mục công trình dịch vụ logistics hiện đại, tiến đến hình thành và phát triển Trung tâm logistics tại Khu Kinh tế Dung Quất; tập trung phát triển các hạ tầng dịch vụ logistics ở vùng nông thôn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh tại các xã, phường, đặc khu kết nối với thị trường.

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý thương mại.*

+ *Đơn vị phối hợp: Sở, ban ngành, UBND các xã, phường, đặc khu; Doanh nghiệp và các thành phần kinh tế; các phòng thuộc Sở và Chi cục Quản lý thị trường.*

+ *Thời gian thực hiện: Năm 2026.*

- Cung cấp thông tin, mở rộng thị trường cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổ chức các chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại. Trong đó, chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp kết nối, tiếp cận mạng lưới phân phối bán lẻ trong và nước ngoài. Đồng thời, thực hiện lồng ghép triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực Công Thương.

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý thương mại.*

+ *Đơn vị phối hợp: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.*

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại theo hướng chuyên sâu, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ quốc tế, kết nối cung cầu và phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới; Cung cấp kịp thời thông tin về các Hiệp định thương mại

tự do (FTA), hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng ưu đãi thuế quan và mở rộng thị trường xuất khẩu; Hỗ trợ doanh nghiệp cập nhật tiêu chuẩn kỹ thuật mới, quy định về môi trường và truy xuất nguồn gốc tại các thị trường nhập khẩu lớn.

+ *Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý thương mại.*

+ *Đơn vị phối hợp: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh.*

+ *Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch này. Thời gian gửi báo cáo kết quả tình hình thực hiện 6 tháng, cả năm gửi về Văn phòng Sở (***báo cáo 6 tháng trước ngày 15/5 và báo cáo cả năm trước ngày 15/11/2026***).

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì theo dõi, có trách nhiệm đôn đốc, phối hợp với các Phòng, đơn vị thuộc Sở tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- VP.UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính; Nội vụ;
- BQL KKT Dung Quất và các KCN tỉnh;
- TTXT Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng và đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Mân